

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ chính quy

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ v/v thành lập và qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-ĐHNT ngày 12/6/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học số 34/2018/QH14;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-ĐHNT ngày 05/09/2017 về việc ban hành Quy định đào tạo đại học và cao đẳng của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên các lớp đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Ông Giám đốc Trung tâm Đào tạo và Bồi dưỡng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng đại học hệ chính quy cho 63 sinh viên các ngành, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo theo Quy chế (có tên trong danh sách kèm theo).

TT	Ngành tốt nghiệp	Số lượng
1	Kế toán	11
2	Ngôn ngữ Anh	01
3	Quản trị kinh doanh	05
4	Kỹ thuật xây dựng	03
5	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	43
Tổng cộng		63

Điều 2. Trường các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu VT, ĐTBĐ.

HIỆU TRƯỞNG

Trang Pí Trung

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUI
(Theo Quyết định số 1615/QĐ-ĐHNT ngày 15 tháng 12 năm 2020)

1) Kế toán

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	15DN0253	Huỳnh Thị Nga	05-04-1990	Khánh Hòa	Trung bình	NT15CDN1
2	15DN0294	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	03-09-1990	Khánh Hòa	TB Khá	NT15CDN1
3	NT16DN0104	Huỳnh Thị Ngọc Diệu	22-03-1994	Khánh Hòa	Trung bình	NT16CDN1
4	NT16DN0130	Đinh Hoàng Thanh Phương	07-05-1992	Khánh Hòa	Trung bình	NT16CDN1
5	16DN0603	Nguyễn Thị Hải Âu	08-10-1994	Khánh Hòa	TB Khá	NT16CDN2
6	16DN0630	Nguyễn Thị Thu Thảo	09-09-1992	Bình Định	TB Khá	NT16CDN2
7	17DN0041	Lê Thị Hải Yến	25-09-1993	Lâm Đồng	Khá	BL17DN1
8	17DN0619	Nguyễn Thị Hạnh Nhi	03-12-1995	Khánh Hòa	Trung bình	NT17CDN
9	17DN0533	Mai Thanh Thùy	20-07-1995	Khánh Hòa	Trung bình	NT17CDN
10	200830249	Đoàn Thị Thu Phương	13-01-1982	Nam Định	Trung bình	NT08DNCQ2
11	16DN0722	Bùi Trần Mỹ Nương	25-08-1991	Khánh Hòa	Trung bình	NT16TDN2

Danh sách gồm 11 sinh viên.

2) Ngôn ngữ Anh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	17TA0022	Phạm Duy Sứ	10-05-1990	Hà Tĩnh	TB Khá	NT17B2TA

Danh sách gồm 01 sinh viên.

3) Quản trị kinh doanh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	20130115	Mạch Trần Phương Thảo	17-01-1989	Nghệ An	TB Khá	NT13B2KĐ
2	16QT0100	Phạm Thị Mỹ Duyên	16-08-1994	Khánh Hòa	TB Khá	NT16CQT
3	16QT0101	Đoàn Kim Đại	03-02-1995	Khánh Hòa	TB Khá	NT16CQT
4	17QT0114	Nguyễn Thành Phong	09-01-1992	Khánh Hòa	TB Khá	NT17CQT
5	20150189	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	24-09-1993	Khánh Hòa	Khá	NT15B2QT1

Danh sách gồm 05 sinh viên.

4) Kỹ thuật xây dựng

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	NT15XD0103	Huỳnh Kim Hoàng	20-05-1991	Khánh Hòa	TB Khá	NT15CXD
2	NT15XD0111	Nguyễn Văn Thanh	06-06-1991	Quảng Bình	TB Khá	NT15CXD
3	17XD0109	Nguyễn Văn Ngọc	12-07-1994	Thanh Hóa	TB Khá	NT17TXD

Danh sách gồm 03 sinh viên.

5) Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
1	17DT0143	Chế Ngọc Bảo	11-05-1996	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
2	17DT100	Lê Văn Dũng	25-04-1973	Lâm Đồng	Giỏi	LD17TDT
3	17DT0152	Lê Quốc Duy	18-05-1993	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
4	17DT122	Võ Hoàng Hải	18-10-1992	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
5	17DT123	Đỗ Văn Hải	10-06-1976	Nam Định	Khá	LD17TDT
6	17DT128	Tường Thanh Hải	13-06-1971	Hải Phòng	Khá	LD17TDT
7	17DT0153	Nguyễn Đình Hoài	09-08-1994	Quảng Trị	Khá	LD17TDT
8	17DT106	Nguyễn Ngọc Huy	16-04-1994	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
9	17DT108	Lê Phú Quốc Khánh	06-11-1997	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
10	17DT0144	Lê Đăng Kỳ	04-07-1988	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
11	17DT0137	Nguyễn Đăng Lâm	13-07-1986	Thanh Hóa	TB Khá	LD17TDT

qđ

TT	MSSV	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Xếp loại	Lớp
12	17DT0160	Phan Tuấn Vũ	Linh	11-08-1995	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
13	17DT0151	Phan Cảnh	Minh	14-01-1993	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
14	17DT109	Đặng Hữu	Mùi	29-01-1991	Nghệ An	TB Khá	LD17TDT
15	17DT124	Trần Hiếu	Nghĩa	25-04-1982	An Giang	Khá	LD17TDT
16	17DT0135	Trần Minh Trọng	Nghĩa	20-06-1994	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
17	17DT0136	Bùi Phú Hữu	Nghĩa	21-01-1987	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
18	17DT130	Ngô Thế	Nhật	28-12-1993	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
19	17DT110	Bùi Thanh	Phong	20-11-1969	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
20	17DT0157	Nguyễn Trường	Phong	17-03-1996	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
21	17DT0138	Lê Hồng	Phú	20-10-1992	Bình Định	TB Khá	LD17TDT
22	17DT0150	Nguyễn Văn	Phúc	23-01-1987	Ninh Thuận	Khá	LD17TDT
23	17DT132	Nguyễn Hữu	Phương	01-09-1986	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
24	17DT111	Vũ Thành	Quân	25-11-1985	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
25	17DT0161	Thái Đăng	Quốc	13-02-1996	Ninh Thuận	TB Khá	LD17TDT
26	17DT0147	Lý Ngọc	Sinh	24-12-1991	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
27	17DT113	Đặng Vũ Thành	Tâm	13-07-1995	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
28	17DT125	Phan Minh	Tân	23-12-1995	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
29	17DT114	Đặng Quốc	Tây	18-05-1997	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
30	17DT0140	Nguyễn Tuấn	Tây	18-05-1997	Quảng Nam	Khá	LD17TDT
31	17DT115	Bùi Văn	Thành	02-03-1977	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
32	17DT117	Thịnh	Thị	13-08-1990	Hà Tĩnh	Khá	LD17TDT
33	17DT0141	Đình Ngọc	Thuận	06-06-1971	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
34	17DT118	Lại Anh	Tiến	09-09-1976	Thanh Hóa	Khá	LD17TDT
35	17DT118	Lê Trọng Bảo	Trung	30-04-1988	Thanh Hóa	Khá	LD17TDT
36	17DT0139	Lê Trọng Bảo	Trung	30-04-1988	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
37	17DT119	Trương Minh	Tuấn	03-05-1973	Hà Tây	Khá	LD17TDT
38	17DT120	Nguyễn Xuân	Tùng	28-05-1977	Hải Phòng	Khá	LD17TDT
39	17DT126	Nguyễn Tiến Quốc	Vinh	28-05-1984	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
40	17DT126	Nguyễn Duy	Vũ	09-10-1989	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
41	17DT0133	Nguyễn Quang	Đại	22-02-1992	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
42	17DT0156	Nguyễn Trọng	Đại	07-11-1980	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
43	17DT101	Nguyễn Quốc	Đạt	05-10-1986	Nghệ An	Khá	LD17TDT
44	17DT102	Trần	Đạt	05-10-1986	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT
45	17DT102	Trần	Đông	10-10-1979	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
46	17DT127	Nguyễn Hồng	Đức	01-01-1983	Lâm Đồng	Khá	LD17TDT
47	17DT127	Nguyễn Hồng	Đức	01-01-1983	Lâm Đồng	TB Khá	LD17TDT

Danh sách gồm 43 sinh viên.

